

UBND XÃ KIM ĐÔNG  
TRƯỜNG MN KIM ĐÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 215 /BC-MNKĐ

Kim Đông, ngày 31 tháng 12 năm 2025

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học 2025 – 2026

(Công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024)

### I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHÀ TRƯỜNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Kim Đông

2. Địa chỉ trụ sở:

- Địa chỉ: xóm 5, xã Kim Đông, tỉnh Ninh Bình

- Điện Thoại: 0975160239

- Email: mamnonkimdong@gmail.com

- Website: <http://mnkimdong.ninhbinh.edu.vn>

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường Mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu:

4.1. Sứ mạng:

Tạo dựng được môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện giúp giáo viên chủ động, sáng tạo, trách nhiệm với công việc, yêu thương, công bằng với trẻ; giáo dục theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm”.

Quy tụ đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm, vững chuyên môn, có trách nhiệm và tận tâm và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

Hình thành cho trẻ tính tự lập, tự tin, có ngôn ngữ mạch lạc, hành vi văn minh, có kỹ năng học tập sẵn sàng vào lớp 1. Hình thành ở trẻ giá trị Yêu thương - Tôn trọng - Trung thực - Hợp tác - Chia sẻ; thích nghi mọi hoàn cảnh trong cuộc sống.

4.2. Tầm nhìn:

Xây dựng ngôi trường thân thiện, uy tín, chất lượng. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Ổn định về chất lượng.

4.3. Mục tiêu:

Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách; hình thành và phát

triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi. Tạo nên một thế hệ trẻ mầm non luôn có niềm đam mê trong học tập, cởi mở, tự tin, đủ năng lực khám phá tri thức; được nuôi dưỡng nghị lực và lòng nhân ái trong một môi trường giáo dục toàn diện, phong phú, sáng tạo với một chương trình giảng dạy có ý nghĩa phát huy tối đa năng lực, kinh nghiệm của trẻ. Giúp trẻ sẵn sàng bước vào bậc tiểu học và các bậc học tiếp theo, trở thành người công dân toàn cầu trong tương lai.

## **II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**

Trường mầm non Kim Đông được thành lập năm 1998. Khi thành lập trường thuộc loại hình trường dân lập, năm 2002 chuyển thành trường bán công, đến tháng 9 năm 2010 theo Quyết định của UBND tỉnh Ninh Bình trường chuyển đổi sang loại hình trường mầm non công lập.

Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng cấp độ 3. (Quyết định số: 180/QĐ-UBND ngày 02/03/2023).

Trường có 1 tổ chức Đảng: Chi bộ gồm 19 Đảng viên và trực thuộc Đảng bộ xã Kim Đông. Tổ chức Đoàn TNCSHCM: BCH gồm 02 đ/c, có 8 đoàn viên. Các tổ chức như Chi đoàn, nữ công, Ban ĐDCMHS, đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong từng năm học. Chi uỷ, chi bộ được công nhận “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

Trong những năm qua Trường mầm non Kim Đông luôn chấp hành và triển khai thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước, nghiêm túc thực hiện chính sách GDMN. Nhà trường đã và đang từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và khẳng định được uy tín của nhà trường. Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ giáo viên đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ, hàng năm nhà trường luôn tích cực tham gia các hội thi do ngành tổ chức và đạt được thành tích cao.

Trường Mầm non Kim Đông xác định rõ mục tiêu phấn đấu cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời có các biện pháp xây dựng và phát triển cho các năm sau.

### **1. Thông tin đại diện pháp luật:**

Họ và tên: Đoàn Thị Ngọc

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Kim Đông, xã Kim Đông, tỉnh Ninh Bình

Điện Thoại: 0975160239

Email: [Doanngoc.mn@gmail.com](mailto:Doanngoc.mn@gmail.com)

## 2. Tổ chức bộ máy:

Quyết định thành lập trường: Số 302/TCCB ngày 26/8/2002 của UBND huyện Kim Sơn về việc thành lập trường mầm non Bán công Kim Đông

Quyết định số 5363/QĐ-UBND ngày 30/12/2010 của UBND huyện Kim Sơn về việc chuyển đổi trường Mầm non bán công sang trường Mầm non công lập;

Quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2022 về việc bổ nhiệm lại chức vụ Hiệu trưởng Trường Mầm non Kim Đông đối với bà Đoàn Thị Ngọc;

Quyết định số 6526/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND huyện Kim Sơn về việc bổ nhiệm lại phó hiệu trưởng trường mầm non Kim Đông đối với bà Nguyễn Thị Tin;

Quyết định số 8891/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của UBND huyện Kim Sơn về việc điều động và bổ nhiệm phó hiệu trưởng trường mầm non Kim Đông đối với bà Phạm Thị Duyên;

Quyết định số 100/QĐ-MNKĐ ngày 23/9/2025 của trường Mầm non Kim Đông về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Mầm non Kim Đông.

## III. THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Đạt chuẩn nghề nghiệp		Hoàn thành BDTX hàng năm	
			TS	ThS	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
	<b>Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên</b>	<b>34</b>		<b>1</b>	<b>22</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>10</b>	<b>22</b>		<b>22</b>	<b>100</b>
<b>I</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>21</b>			<b>20</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>22/22</b>	<b>100%</b>	<b>22/22</b>	<b>100%</b>
1	Nhà trẻ	6			6	0						
2	Mẫu giáo	18			15	3						
<b>II</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	<b>3</b>			<b>3</b>				<b>3/3</b>	<b>100%</b>	<b>3/3</b>	<b>100%</b>
1	Hiệu trưởng	1			1							
2	Phó hiệu trưởng	2			2							
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>10</b>			<b>0</b>	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>9</b>				

1	Nhân viên văn thư	0								
2	Nhân viên kế toán	1			1					
3	Thủ quỹ	0								
4	Nhân viên y tế	0								
5	Nhân viên nấu ăn	6					6			
6	Bảo vệ	1					1			

#### IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2024-2025	Năm học 2025-2026
1	Tổng diện tích đất toàn trường (m <sup>2</sup> )	4,139,5 m <sup>2</sup>	4,139,5 m <sup>2</sup>
	Số điểm trường	01	01
	Bình quân số m <sup>2</sup> /trẻ em	12 m <sup>2</sup>	12,6 m <sup>2</sup>
2	Số lượng, hạng mục các khối phòng	12	12
2.1	<i>Số lượng các phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ</i>	12	12
	Phòng học	12	12
	Phòng vệ sinh	12	12
	Phòng ngủ	0	0
	Phòng kho chứa đồ	12	12
2.2	<i>Khối phòng phục vụ học tập</i>	02	02
	Phòng nghệ thuật	01	01
	Phòng thư viện	0	0
	Phòng thể chất	01	01
	Phòng STEAM	0	0
	Phòng Công nghệ thông tin	0	0
	Phòng khác	0	0
2.3	<i>Khối phòng tổ chức nuôi ăn</i>	03	03
	Nhà bếp	01	01
	Nhà kho thực phẩm	01	01
	Phòng khác ( kho ga)	01	01
2.4	<i>Khối phòng hành chính quản trị</i>	08	08
	Phòng Hiệu trưởng	01	01
	Phòng phó hiệu trưởng	02	02
	Văn phòng	01	01

	Phòng hành chính quản trị	01	01
	Phòng y tế	01	01
	Phòng truyền thông	0	0
	Phòng nhân viên	01	01
	Phòng bảo vệ	01	01
	Nhà đa năng	01	01
<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Năm học 2024-2025</b>	<b>Năm học 2025-2026</b>
<b>2.5</b>	<b>Công trình phụ trợ</b>		
	Nhà xe	01	01
	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	01	01
	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	01	01
	Hệ thống kết nối internet	01	01
	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	01	01
	Tường rào xây	01	01
<b>3</b>	<b>Số lượng thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có</b>	<b>13</b>	<b>14</b>
<b>4</b>	<b>Số lượng đồ chơi ngoài trời</b>	<b>16</b>	<b>16</b>
<b>5</b>	<b>Một số thiết bị khác</b>		
	Máy chiếu	01	01
	Ti vi	14	14
	Máy tính	06	06
	Máy in	5	5
	Âm ly	01	01
	Loa nén	01	01
	Loa kéo	01	01

## V. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

### 1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường năm học 2024- 2025

Kết quả:

- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 25/25      Tỷ lệ : 100%
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 25/25      Tỷ lệ : 100%
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 19/19      Tỷ lệ : 100%
- Số lượng tiêu chí đạt mức 4: 1/6      Tỷ lệ : 16,6%

Kết quả tự đánh giá đạt 25/25 tiêu chí. Tỷ lệ đạt 25/25= 100% (trong đó số lượng tiêu chí đạt mức 1: 25/25 đạt tỷ lệ 100%; số lượng tiêu chí đạt mức 2: 25/25 đạt tỷ lệ 100%; số lượng tiêu chí đạt mức 3: 19/19 tỷ lệ 100%)

- Kết quả tự đánh giá: Trường Mầm non tự đánh giá kiểm định chất lượng Cấp

độ 3, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Kết quả đánh giá và công nhận:

Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng cấp độ 3. (Quyết định số: 180/QĐ-UBND ngày 02/03/2023)

- Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng:

+ Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài 5 năm tiếp theo: Kế hoạch cải tiến chất lượng lộ trình 5 năm từ năm học 2022-2023 đến năm học 2027 - 2028.

+ Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng hàng năm: Kế hoạch cải tiến chất lượng năm học 2025 - 2026.

## **VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

1. Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước:

Năm học 2025-2026 nhà trường có 12 nhóm lớp (trong đó có 9 lớp mẫu giáo, 3 nhóm nhà trẻ) với tổng số học sinh 328 ( trong đó học sinh mẫu giáo 239/261 đạt 91,7% phổ cập, học sinh nhà trẻ 89/161 đạt 52,3% phổ cập). Bình quân 27,3 học sinh/nhóm lớp; số trẻ em học 2 buổi/ngày: 328/328 đạt 100%; 100% trẻ được nuôi ăn bán trú đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và kiểm tra sức khỏe định kỳ một năm 2 lần. Kết quả cụ thể: trẻ phát triển cân nặng bình thường đạt 98,9% suy dinh dưỡng nhẹ cân và béo phì 1,1%, trẻ phát triển bình thường chiều cao đạt 99%, giảm suy dinh dưỡng thấp còi còn 1%. Năm học 2025-2026 nhà trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi.

2. Nhà trường thực hiện chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đồng thời tích hợp chương trình giáo dục STEM,STEAM, Montessori một cách hài hòa vào chương trình giáo dục của nhà trường. Chất lượng các hoạt động giáo dục theo các lĩnh vực ở các lớp mẫu giáo đạt tỷ lệ 98,5%, các lớp nhà trẻ đạt tỷ lệ 96,3%. Chất lượng tổ chức các hoạt động ngày hội ngày lễ đạt tỷ lệ 95%. Tỷ lệ bé chăm ngoan, đạt tỷ lệ 97%.

## **VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH.**

### **1. Tình hình tài chính.**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Năm 2025</b>
1	<b>Các khoản thu phân theo:</b>	
	Ngân sách Nhà nước cấp	

	Học phí và các khoản thu khác từ người học	
	Nguồn tài trợ	
	<b>Các khoản chi phân theo:</b>	
	Chi lương và thu nhập	
2	Cơ sở vật chất và dịch vụ	
	Chi hỗ trợ người học	0
	Chi khác	0

## 2. Các khoản thu và mức thu đối với người học:

Thông báo các khoản thu, mức thu học phí và các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026 và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

TT	Diễn giải	Năm học 2025– 2026	Năm học 2026 – 2027	Năm học 2027 – 2028	Ghi chú
1	Tiền học phí	Miễn học phí	Miễn học phí	Miễn học phí	
2	Tiền nước uống	15.000đ/hs/tháng	15.000đ/hs/tháng	15.000đ/hs/tháng	
3	Tiền dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh trong trường	25.000đ/hs/tháng	25.000đ/hs/tháng	25.000đ/hs/tháng	
4	Tiền trả công hợp đồng người nấu ăn	100.000đ/tháng	100.000đ/tháng	100.000đ/tháng	
5	Tiền công quản lý, chăm sóc trẻ buổi trưa ăn bán trú và ngoài giờ hành chính	5.000đ/hs/ngày	5.000đ/hs/ngày	5.000đ/hs/ngày	
6	Tiền ăn bán trú	19.000đ/hs/ngày	20.000đ/hs/ngày	25.000đ/hs/ngày	
7	Tiền chất đốt và phụ phí	1.000đ/hs/ngày	1.000đ/hs/ngày	1.000đ/hs/ngày	
8	Thu đồ dùng bán trú + Trẻ lần đầu đến trường	150.000đ/năm/hs mới	150.000đ/năm/hs mới	200.000đ/năm/hs mới	

**3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học:**

- Năm học 2024- 2025: *Không có*
- Năm học 2025 - 2026: *Không có*

**4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù ( nếu có):** *Không có*

**5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở:** *Không có*

**VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

**1. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

- Nhà trường đã đôn đốc cán bộ giáo viên hoàn thành đúng tiến độ việc đồng bộ thông tin giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên (đối tượng đã thu thập được số Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân). Kết quả đã đồng bộ và định danh được 34 CBGVNV và 328 học sinh có định danh cá nhân trên cơ sở dữ liệu ngành.

- Tiếp tục xây dựng trang website của trường và hướng dẫn CB,GV,NV sử dụng trang website của trường một cách có hiệu quả.

- 100% GV biết ứng dụng và sử dụng CNTT có hiệu quả trong giảng dạy.

Thực hiện tốt việc sử dụng internet phục vụ cho việc quản lý nhân sự và CSGD trẻ.

100% cán bộ giáo viên trong trường biết sử dụng máy vi tính, soạn bài và soạn thảo các văn bản trên máy vi tính.

- Sử dụng tốt phần mềm quản lý: chăm sóc nuôi dưỡng, kế toán, phổ cập giáo dục, quản lý nhà trường, cơ sở dữ liệu ngành, thi đua khen thưởng, quản lý văn bản.

- Khuyến khích những giáo viên có tay nghề sử dụng CNTT thành thạo và xây dựng kho học liệu điện tử của trường.

- Công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; việc chấp hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

**2. Việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ**

- Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra theo đúng thời gian quy định và kế hoạch đã xây dựng đạt kết quả tốt.

- Các cuộc được phân loại theo từng lĩnh vực, cụ thể:

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên: thường xuyên hàng ngày.

- Số lượng giáo viên đã kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên  $14/24=58,3\%$  tổng số giáo viên;  $12/14=85,7\%$  giáo viên xếp loại tốt

- Số lượng giáo viên đã kiểm tra các nội dung về chăm sóc, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục TCKNXH, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến 21/24 tổng số giáo viên. Đạt 85,7%.

+ Kiểm tra Tổ chuyên môn: 2 cuộc

+ Kiểm tra công tác quản lý chỉ đạo: 3 cuộc

+ Kiểm tra bếp ăn: 2 cuộc.

+ Kiểm tra tài chính: 1 cuộc

- Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Phòng GDĐT (số lượt công dân được tiếp; số đơn tiếp nhận; số đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết/số đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết; số vụ (kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo) thuộc thẩm quyền đã giải quyết/số vụ thuộc thẩm quyền phải giải quyết...)

+ Trong năm học nhà trường không nhận được đơn thư khiếu nại. Số lượt tiếp công dân: 2 cuộc

+ Trong công tác thực hiện việc kiểm tra nội bộ, việc thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật PCTN, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết và triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật các văn bản chỉ đạo kiểm tra cụ thể của các cấp và kế hoạch kiểm tra của nhà trường tới toàn bộ cán bộ, giáo viên trong nhà trường nắm được để thực hiện.

+ Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác PCTN nhà trường đã bám sát các văn bản của cấp trên để chỉ đạo thực hiện, bố trí địa điểm, lịch tiếp, phân công cán bộ quản lý mỗi người trực 1 khu để nắm bắt tình hình tiếp phụ huynh và giải quyết tình hình khi có việc xảy ra, tuyên truyền, phổ biến pháp luật khiếu nại, tố cáo vào một số buổi sinh hoạt hội đồng sư phạm. 100% CB, GV, NV tham gia.

- Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện tốt việc cập nhật cơ sở dữ liệu ngành; nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, phụ huynh, học sinh, người dân về vai trò, ý nghĩa, lợi ích của chuyển đổi số. Công tác chuyển đổi số được các cơ sở giáo dục trong nhà trường tích cực thực hiện hướng đến mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, chất lượng dạy và học.

### **3. Công tác tuyên truyền:**

- Phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai trong nhà trường, triển khai các văn bản chỉ đạo của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành, quản lý của các cơ quan.

- Nhà trường phổ biến giáo dục về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại, bắt cóc trẻ em, Bảo vệ môi trường, Cách phòng chống cháy nổ, phòng chống bạo lực gia đình... bằng nhiều hình thức như phổ biến, tập huấn cho giáo viên, dạy trẻ kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng tham gia giao thông, cách cài đội mũ bảo hiểm, cách phòng vệ khi người khác bắt cóc, xâm hại thân thể, cách bảo vệ môi trường... qua các giờ học, các giờ chơi, qua zalo, facebook, trang web của trường...tuyên truyền tới phụ huynh về phòng chống bạo lực gia đình qua các bức tranh, các bài tuyên truyền trên bảng tin, các khẩu hiệu trong khuôn viên trường, tuyên truyền không được sử dụng pháo nổ trong dịp Tết Nguyên đán.

- Thực hiện tốt công tác văn thư, lưu trữ theo đúng trình tự quy định về lưu giữ, bảo quản, sử dụng văn bản mật: mọi văn bản, tài liệu mật được lưu giữ, bảo quản chặt chẽ và sử dụng đúng mục đích, sau khi xử lý xong được phân loại, lưu giữ vào hồ sơ, cất vào tủ, không tự động mang ra khỏi cơ quan.

- Công tác truyền thông

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch truyền thông, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước, Chính phủ; của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Ninh Bình, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Kim Đông. Việc triển khai các Nghị quyết của Đảng, Quốc Hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, công tác chỉ đạo, điều hành của ngành giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và toàn ngành đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo tới toàn thể các cán bộ quản lý, các giáo viên, nhân viên

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông

+Truyền thông các nội dung về chương trình chăm sóc giáo dục trẻ, các hoạt động trong nhà trường như: Ứng dụng các phương pháp đổi mới, hoạt động các ngày lễ, ngày hội, xây dựng môi trường học tập, xây dựng trường chuẩn quốc gia, cách phòng chống dịch bệnh, cách ăn uống khoa học đủ chất...

+ Số lượng bài đăng trên Website của nhà trường: 28 bài

+ Số lượng bài đăng trên Facebook Trường mầm non Kim Đông mỗi tuần 2-3 bài

#### **4. Công tác thi đua, khen thưởng**

- Xây dựng tiêu chí thi đua, phát động thi đua năm học 2025-2026 đưa ra tiêu chí thi đua tới toàn thể CBGVNV

- Thực hiện kế hoạch, biện pháp tổ chức, nội dung thi đua trong nhà trường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt

- Cuối năm học Hội đồng thi đua họp bình xét CBGVNV có thành tích xuất sắc trong năm học kết quả như sau:

- + Chiến sĩ thi đua cơ sở: 03 người
- + Lao động tiên tiến: 13 người
- + Giấy khen của UBND xã: 04 người

- Thực hiện tốt phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, viết cam kết đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và các cuộc vận động, phong trào thi đua khác

- Từ đầu năm học nhà trường triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm tại nhà trường trong năm học 2025-2026, cuối năm học Hội đồng chấm sáng kiến đánh giá, chấm điểm có 06 sáng kiến đạt loại tốt cấp trường trong đó có 04 sáng kiến được lựa chọn đề nghị hội đồng sáng kiến cấp xã công nhận.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm học 2025-2026 công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024. Trường Mầm non Kim Đông trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Phòng VH-XH Kim Đông; (để b/c)
- Trang Website của trường; (để công khai)
- Các đoàn thể, CBGV trong nhà trường; (để t/h)
- Lưu VT.



**Đoàn Thị Ngọc**